

Số: 05/2024/QĐST-DS

Yên Dũng, ngày 18 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2024;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị định 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**XÉT THẤY**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

+ *Nguyên đơn*: Anh Dương Văn B, sinh năm 1990; địa chỉ: thôn K, xã H, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

+ *Bị đơn*: Anh Hà Thanh T, sinh năm 1990 và chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1993; cùng địa chỉ: Tổ dân phố L, thị trấn T, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về số nợ**: Anh Hà Thanh T và chị Nguyễn Thị N còn nợ anh Dương

Văn B số tiền là 195.000.000đồng (*Một trăm chín mươi lăm triệu đồng*).

2.2. *Về phương án trả nợ*: Anh Hà Thanh T và chị Nguyễn Thị N có nghĩa vụ trả nợ anh Dương Văn B số tiền 195.000.000đ (*Một trăm chín mươi lăm triệu đồng*). Việc trả nợ được chia thành 39 tháng, mỗi tháng tương ứng với một kỳ trả nợ, tổng là 39 kỳ trả nợ. Mỗi tháng anh Hà Thanh T và chị Nguyễn Thị N phải trả anh Dương Văn B số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*), trả vào ngày 25 dương lịch hàng tháng. Kỳ trả nợ đầu tiên vào ngày 25/7/2024, kỳ trả nợ cuối cùng là ngày 25/9/2027.

2.3. Trường hợp bên có nghĩa vụ không thực hiện đúng một trong những cam kết đã thỏa thuận trên đây, vi phạm một kỳ trả nợ (01 tháng) thì bên có quyền được yêu cầu cơ quan pháp luật có thẩm quyền xử lý việc thi hành án theo quy định chung đối với toàn bộ vụ án.

2.4. *Về nghĩa vụ chậm thi hành án*: Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải (ngày 11/5/2024) người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án phải thanh toán số tiền nợ gốc và tiền lãi trên số tiền nợ gốc tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.5. *Về án phí*:

2.5.1. Anh Hà Thanh T và chị Nguyễn Thị N phải chịu 4.875.000đồng (*Bốn triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

2.5.2. Trả lại anh Dương Văn B số tiền 10.094.000 đồng (*Mười triệu không trăm chín mươi tư nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005551 ngày 16/02/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành

án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Thủy**